

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN C  
TỈNH BẮC NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 20/2018/HS-ST  
Ngày 22/5/2018

**NHÂN DANH**  
**N- ÁN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Minh Phương

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Minh

Ông Hồ Thế Việt

**- Th- ký ghi biên bản phiên tòa:** Ông Nguyễn Tiến Phú - Thẩm tra viên.

**- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện C tham gia phiên tòa:** Bà Lê Thị Hoàn - Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 22/5/2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 18/2018/TLST- HS ngày 12/4/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2018/QĐXXST - HS ngày 12 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

**Nguyễn Thị Y** - sinh năm 1983

HKTT: BK – P – C – Bắc Ninh

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Giới tính: Nữ; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch; Việt Nam; Con ông Trần Văn V và con bà Đào Thị H; Có chồng, đã ly hôn, có 01 con sinh năm 2002; Tiền S: Không; Tiền án: Tại bản án số 28/2014/HSST ngày 24/7/2014 của TAND huyện C đã xử phạt Nguyễn Thị Y 12 tháng tù về tội “Chứa mại dâm”. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/02/2018 đến ngày 09/2/2018 được tại ngoại(có mặt tại phiên tòa).

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Ông Đỗ Văn K – SN 1963

TT: KT – L – C – Bắc Ninh (vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN;**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có việc làm ổn định nên Y đã nghĩ cách kiếm tiền bằng hình thức ghi số lô, số đề cho những người chơi lô, đề. Y tự quy định cách chơi và tính tiền đánh bạc (đánh lô, đề ) thắng thua như sau: Người chơi lô, đề có thể dùng tiền để

mua bất kỳ một số nào từ số 00 đến 99. Nếu đánh lô dưới 100 điểm thì mỗi một điểm lô tương ứng với 23.000đ; còn nếu người chơi từ 100 điểm lô trở lên thì mỗi điểm lô là 22.000đ, mỗi điểm lô nếu trúng thì sẽ được hưởng 80.000đ; còn nếu người mua số đề mà trúng số đề (so với hai số cuối cùng của giải đặc biệt và giải nhất kết quả số xổ trúng thưởng miền bắc quay thưởng vào lúc 18 giờ 30 phút hàng ngày) thì Y phải trả cho người chơi gấp 80 lần số tiền họ đã bỏ ra để chơi đề. Toàn bộ số tiền Y thu được từ việc ghi số lô, số đề, Y tự thanh toán với người chơi và không chuyển cấp đề đến ai khác.

Để thực hiện hành vi ghi số lô, số đề ngày 06/02/2018, Y chuẩn bị 02 quyển sổ để theo dõi kết quả số xổ hàng ngày và ghi số lô, số đề của khách chơi và một số tờ giấy nhỏ để làm tờ cấp. Đến khoảng 17 giờ 30 phút thì có Đào Xuân Th đến nhà Y chơi. Thấy Y đang theo dõi lô đề nên Th đã đặt vấn đề với Y là ghi cho Th các số đề gồm: 23, 32 mỗi số là 150.000đ; số lô gồm 23, 32 mỗi số tương ứng với 50 điểm. Tổng số tiền Th ghi lô, đề với Y là 2.500.000đ. Sau khi Th đưa tiền cho Y thì Y ghi các số lô, số đề ra 01 tờ cấp có chữ ký của Y đưa lại cho Th đồng thời ghi lại số lô, số đề đó vào trong quyển sổ tổng hợp có nhãn hiệu Apink – Hải Tiến để sau đó đối chiếu thắng, thua với người chơi.

Đến khoảng 17 giờ 59 phút, Đỗ Văn K sử dụng điện thoại nhãn hiệu Samsung Duos gọi cho Nguyễn Thị Y để đánh lô, đề. K đã đặt vấn đề với Y ghi cho K các số lô đề, Y đồng ý và đã ghi các số lô, số đề theo yêu cầu của K vào quyển sổ tổng hợp có nhãn hiệu Apink – Hải Tiến, cụ thể:

Đề 77, 74, 15, 16, 17, 18, 11, 50, 67, 76, 16, 61, 62, 63, 27, 72 mỗi số tương ứng với 20.000đ = 320.000đ;

Các số đề có số đầu tiên là 7, số cuối cùng là 7, số đầu tiên là 6, số cuối cùng là 6 và số đầu tiên là 1, mỗi số đề tương ứng với 50.000đ = 2.500.000đ.

Các số lô gồm: 04, 08 mỗi số là 5 điểm = 200.000đ;

Lô xiên là 04; 08 = 100.000đ.

Như vậy tổng số tiền K đánh lô đề với Y là 3.120.000đ.

Do giữa K và Y có mối quan hệ bạn bè từ trước nên K thoả thuận với Y là sẽ thanh toán đối trừ sau khi có kết quả quay số xổ miền Bắc. Sau khi Y bị bắt quả tang, K đã tự nguyện đến cơ quan Cảnh sát điều tra giao nộp số tiền 3.120.000đ là tiền đánh lô, đề và 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Duos để phục vụ cho hoạt động điều tra.

Đến khoảng 17 giờ 58 phút, thì có Vũ Bá S đến nhà Y để đánh lô, đề. Y đã ghi cho S các số đề gồm: 04 = 500.000đ; 41 = 200.000đ; 81 = 200.000đ; 18 = 450.000đ; số lô 18 x 50 điểm. Tổng số tiền S đánh lô, đề với Y là 2.500.000đ. Sau khi nhận tiền của S, Y ghi các số lô, đề ra tờ cấp đưa cho S và ghi lại các số đó ra quyển sổ tổng hợp có nhãn hiệu Apink – Hải Tiến. Khi Y vừa thực hiện xong việc ghi lô, đề cho Vũ Bá S vào khoảng 18 giờ thì bị Công an huyện bắt quả tang thu giữ vật chứng gồm: 5.100.000đ; 01 quyển sổ có bìa màu đỏ, nhãn hiệu Business bên trong có ghi kết quả số xổ miền Bắc đã mở thưởng vào ngày 04/02/2018 và ngày 05/02/2018; 01 quyển sổ tổng hợp có nhãn hiệu Apink – Hải Tiến bên trong

có ghi số lô, số đề của ba người chơi đề ngày 06/02/2018 là Vũ Bá S, Đào Xuân Th và Đỗ Văn K; Thu giữ trên người của S 01 tờ cáp ghi số đề 04 x 400; 41 x 200; 81 x 450 và số lô 18 x 50 điểm, phía dưới tờ cáp có chữ ký của Y.

Như vậy trong ngày 06/2/2018, Nguyễn Thị Y đã ghi số lô, số đề cho 03 người là Đào Xuân Th, Đỗ Văn K và Vũ Bá S. Tổng số tiền Y ghi lô đề là: 8.120.000đ.

Tại bản cáo trạng số: 17/2018/CTr — VKS - LT ngày 11/4/2018 của VKSND huyện C đã truy tố Nguyễn Thị Y về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình S năm.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận đầy đủ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện VKSND huyện C sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội cũng như các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo, vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Y phạm tội “Đánh bạc”;

□p dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Y từ 8 đến 10 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn lại không có nghề nghiệp ổn định, số tiền tham gia đánh bạc chỉ trên mức khởi điểm của khung hình phạt nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

□p dụng Điều 47 Bộ luật hình S; khoản 1, 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình S:

- Tịch thu tiêu huỷ 01 quyển sổ bìa màu đỏ bên trong có ghi số lô, số đề đã qua sử dụng nhãn hiệu Business và 01 quyển sổ tổng hợp ghi số lô, số đề đã qua sử dụng

- Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F5 đã qua sử dụng, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Duos đã qua sử dụng (2 chiếc điện thoại đều bật không lên nguồn, máy móc bên trong không kiểm tra) và số tiền 8.120.000đ

- Trả lại bị cáo Y 100.000đ nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình S; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Nguyễn Thị Y phải chịu án phí hình S sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Sau khi Kiểm sát viên trình bày luận tội, bị cáo nhất trí với bản luận tội và không có ý kiến tranh luận với Kiểm sát viên. Kiểm sát viên không tranh luận gì thêm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN;**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thị Y đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do vậy đã đủ cơ sở xác định: Khoảng 18 giờ ngày 06/02/2018, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C bắt quả tang Nguyễn Thị Y đang có hành vi ghi lô, đề trái phép cho Đào Xuân Th với tổng số tiền là 2.500.000đ; Ghi cho Đỗ Văn K với tổng số tiền là 3.120.000đ; ghi cho Vũ Bá S với tổng số tiền là 2.500.000đ. Như vậy tổng số tiền Y ghi lô, đề cho 03 người chơi trong ngày 06/02/2018 là 8.120.000đ. Toàn bộ số tiền Y nhận được từ người chơi đề Y không chuyển đến nơi khác mà do Y tự ghi lô, đề và thanh toán với người chơi dựa trên kết quả mở thưởng sổ xổ kiến thiết miền Bắc vào lúc 18 giờ 30 phút hàng ngày.

Do đó, đã đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Thị Y phạm tội: “Đánh bạc” vi phạm khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trên địa bàn dân c-, gây nhiều bất bình trong quần chúng nhân dân, là loại tệ nạn xã hội thường dẫn đến các loại tội phạm khác như trộm cắp, cướp của, .... Bản thân bị cáo là đối tượng có 01 tiền án, mặc dù về tội khác nhưng bị cáo không lấy đó là bài học cho mình mà tiếp tục lao vào con đường phạm tội, điều đó thể hiện bị cáo là đối tượng coi thường pháp luật, khó giáo dục. Chính vì vậy cần xử lý nghiêm khắc là cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giúp cho bị cáo nhận ra lỗi lầm, cải tạo thành người có ích, ngăn chặn những hậu quả xấu của hiểm họa ma túy, đảm bảo trật tự xã hội.

Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình S cũng như nhân thân của bị cáo thì thấy:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có 01 tiền án nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo xuất thân từ gia đình lao động, sau khi bị bắt tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bố bị cáo tham gia cách mạng được tặng thưởng huân chương cao quý của nhà nước. Nên khi l- ợng hình cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được qui định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn lại không có nghề nghiệp ổn định, số tiền tham gia đánh bạc chỉ trên mức khởi điểm của khung hình phạt nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: 01 quyển sổ bì màu đỏ bên trong có ghi số lô, số đề đã qua sử dụng nhãn hiệu Business và 01 quyển sổ tổng hợp ghi số lô, số đề đã qua sử dụng, là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội, không còn giá trị nên tịch thu tiêu hủy; Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F5 đã qua sử dụng và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Duos là điện thoại của bị cáo Y và của anh K dùng vào việc liên lạc ghi số lô, số đề nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước; số tiền 5.000.000đ thu tại nhà Y và số tiền 3.120.000đ do Đỗ Văn K nộp tại cơ quan điều tra là tiền các đối tượng Đào Xuân Th, Vũ Bá S và Đỗ Văn K dùng vào việc đánh lô, đề với Y nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước. Số tiền 100.000đ thu tại nhà Y là tiền của bị cáo Y, không liên quan đến việc phạm tội nên tuyên trả cho Y nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Thị Y phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Tuyên bố:** Bị cáo Nguyễn Thị Y phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình S, xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Y 8 (tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt thi hành án, trừ cho bị cáo thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 06/02/2018 đến ngày 09/02/2018.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 quyển sổ bì màu đỏ bên trong có ghi số lô, số đề đã qua sử dụng nhãn hiệu Business và 01 quyển sổ tổng hợp ghi số lô, số đề đã qua sử dụng

- Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F5 đã qua sử dụng, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Duos đã qua sử dụng (2 chiếc điện thoại đều bật không lên nguồn, máy móc bên trong không kiểm tra) và số tiền 8.120.000đ

- Trả lại bị cáo Y 100.000đ nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Nguyễn Thị Y phải chịu 200.000 đồng án phí hình S sơ thẩm

Án xử công khai sơ thẩm báo cho bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án (hoặc niêm yết bản án)/.

**Nơi nhận:**

- Tòa án tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện C;
- THA huyện C (khi án có hiệu lực);
- Bị cáo;
- L- u hồ sơ vụ án; Văn phòng;

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THỘM PHẠM - CHỖ TỌA PHẠM TÒA

**Lương Minh Phương**

**HTND**

**HTND**

**THỘM PHỎN - CHỈ TOỈ PHỈỎN TOÀ**

**Hồ Thế Việt**

**Nguyễn Hữu Minh**

**L- ơng Minh Ph- ơng**













